

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ TIỀN ĐỘNG

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐỘ TUỔI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

NAM 2021

THÔN ĐOÀN KHÊ

stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nơi cư trú	Số tiền	Kí nhận	Ghi chú
1	Đặng Trung Bầy	1974	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
2	Đặng Trung Toán	1964	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
3	Đặng Đình Đón	1967	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
4	Đặng Đình Kế	1965	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
5	Đào Tiến Thành	1971	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
6	Nguyễn Hữu Chín	1969	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
7	Bùi Phú Phúc	1966	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
8	Bùi Phú Luân	2002	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
9	Phạm Văn Chiến	1989	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
10	Đặng Trung Dân	1973	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
11	Bùi Phú Đượm	1965	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
12	Bùi Phú Dương	1963	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
13	Bùi Phú Đà	1971	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
14	Đặng Trung Thìn	2000	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
15	Đặng Trung Lập	1971	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
16	Đặng Trung Thành	1980	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
17	Đặng Trung Bền	1968	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
18	Nguyễn Đăng Nam	1980	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
19	Nguyễn Công Hải	1968	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
20	Nguyễn Văn Phong	1977	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
21	Đặng Trung Khanh	1965	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
22	Đặng Trung Tri	1968	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
23	Đặng Trung Huân	1972	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
24	Nguyễn Văn Hồi	1969	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
25	Phạm Văn Thế	1965	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
26	Phạm Khắc Chúc	1963	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
27	Phạm Khắc Thành	1962	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
28	Phạm Khắc Thanh	1968	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
29	Vũ Quang Khánh	1963	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
30	Vũ Đình Giảng	1968	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
31	Vũ Đình Tơ	1965	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
32	Phạm Đình Lực	1992	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
33	Nguyễn Văn Đông	2002	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
34	Phạm Khắc Trọng	1966	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		

35	Nguyễn Công Thu	1962	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
36	Nguyễn Văn Sâm	1963	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
37	Phạm Khắc Hiếu	1972	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
38	Phạm Văn Hường	1972	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
39	Vũ Đình Hường	1972	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
40	Vũ Đình Luật	1983	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
41	Phạm Văn Lệ	1971	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
42	Vũ Quang Khương	1964	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
43	Phạm Văn Vi	1965	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
44	Vũ Đình Hồng	1969	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
45	Phạm Đình Hữu	1967	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
46	Nguyễn Trung Giang	1979	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
47	Phạm Văn Du	1987	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
48	Phạm Văn Thuyết	1980	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
49	Nguyễn Văn Quế	1966	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
50	Phạm Khắc Lục	1963	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
51	Vũ Đình Đàm	1981	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
52	Phạm Văn Chiến	1971	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
53	Vũ Đình Dũng	1969	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
54	Phạm Khắc Hưng	1962	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
55	Phạm Khắc hội	2000	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
56	Phạm Khắc Ninh	1968	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
57	Phạm Văn Mười	1968	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
58	Phạm Khắc Hải	1962	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
59	Vũ Đình Khoa	1962	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
60	Phạm Văn Hải	1979	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
61	Phạm Văn Tuyên	1971	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
62	Phạm Văn Lược	1966	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
63	Phạm Sỹ Hiệp	1976	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
64	Phạm Văn Chính	1971	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
65	Phạm Văn Thoa	1963	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
66	Nguyễn Công Mùi	1967	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
67	Vũ Đình Đào	1963	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
68	Nguyễn Đăng Hợi	1979	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
69	Phạm Văn Túy	1979	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		
70	Đào Xuân Ý	1984	x	Xóm 1 - Đoàn Khê	15.000		

Tiên Động, ngày 17 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐỘ TUỔI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2021

THÔN ĐOÀN KHÊ

STT	Họ và tên	Ngày tháng	Nam	Nơi cư trú	Số tiền	Kí nhận	Ghi chú
1	Đào Xuân Hoan	1975	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
2	Đào Văn Tuyển	1962	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
3	Vũ Quang Vinh	1971	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
4	Nguyễn Đăng Mười	1962	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
5	Đào Công Mát	1964	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
6	Trần Văn Hạp	1974	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
7	Đào Công Biếc	1976	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
8	Đào Công Thâm	1975	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
9	Đào Công Liễu	1966	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
10	Nguyễn Văn Thành	1977	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
11	Vũ Văn Vinh	1981	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
12	Đặng Trung Việt	1982	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
13	Nguyễn Quang Đức	1968	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
14	Đào Công Thuệ	1962	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
15	Đào Tiến Tuyển	1975	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
16	Đào Công Thọ	1966	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
17	Bùi Phú Đua	1963	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
18	Đào Xuân Vùng	1972	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
19	Đào Công Bình	1983	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
20	Bùi Phú Sơn	1973	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
21	Nguyễn Đức Hợp	1973	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
22	Bùi Phú Lâm	1966	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
23	Đặng Trung Kê	1966	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
24	Lê Quyết Thắng	1983	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
25	Lê Ngọc Toan	1979	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
26	Bùi Phú Bằng	1975	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
27	Đào Công Thoan	1971	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
28	Phạm Văn Phong	1993	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
29	Nguyễn Đăng Vân	1966	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
30	Nguyễn Duy Trúc	1972	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
31	Đào Thanh Nùng	1963	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
32	Đặng Văn Tiến	1963	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
33	Nguyễn Đăng Năm	1971	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
34	Nguyễn Đăng Tráng	1978	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
35	Đào Xuân Tri	1969	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		

36	Đào Xuân Khôi	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
37	Bùi Văn Dược	1970	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
38	Bùi Văn Phàn	1967	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
39	Nguyễn Văn Thanh	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
40	Nguyễn Đăng Lốp	1971	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
41	Nguyễn Đăng Kiên	2000	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
42	Bùi Phú Mạo	1966	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
43	Phạm Công Boong	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
44	Nguyễn Đức Quân	1982	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
45	Phạm Khắc Điều	1966	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
46	Nguyễn Đức Thịnh	1969	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
47	Nguyễn Đức Triệu	1965	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
48	Phạm Công Ngoan	1965	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
49	Phạm Công Thực	1992	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
50	Vũ Quang Gang	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
51	Phạm Công Beng	1964	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
52	Đào Xuân Giồng	1964	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
53	Đào Xuân Nguyên	1965	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
54	Đào Tiến Đoán	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
55	Nguyễn Đăng Tăng	1969	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
56	Nguyễn Quang Thanh	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
57	Phạm Khắc Tuấn	1986	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
58	Nguyễn Đức Trịnh	1970	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
59	Nguyễn Đức Quân	1992	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
60	Đào Tiến Triều	1966	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
61	Vũ Quang Kên	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
62	Đào Xuân Dũng	1976	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
63	Đào Công Vũ	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
64	Nguyễn Văn Diễm	1963	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
65	Đào xuân Xoan	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
66	Bùi Phú Tuyên	1965	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
67	Đào Hữu Thường	1971	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
68	Đào Thanh Trụ	1970	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
69	Phạm Công Thanh	1986	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
70	Nguyễn Đăng Khanh	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
71	Nguyễn Đăng Tản	1962	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
72	Đặng Văn Thắng	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
73	Đặng Văn Kiệt	1966	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
74	Nguyễn Đăng Thường	1967	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
75	Đặng Văn Sử	1965	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
76	Đào Công Thơm	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
77	Đào Công Vân	1966	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
78	Bùi Văn Hiến	1963	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
79	Cao Văn Hà	1967	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		

80	Đặng Văn Công	1985	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000	
81	Nguyễn Đức Thạnh	1976	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000	
82	Đào Ngọc Thoan	1977	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000	
83	Đào Ngọc Thủy	1975	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000	
84	Bùi Phú Tấn	1979	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000	
85	Đào Xuân Xiêm	1984	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TIỀN ĐỘNG**

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐỘ TUỔI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
NĂM 2021**

THÔN ĐOÀN KHÊ

	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nơi cư trú	Số tiền	Kí nhận	Ghi chú
1	Đinh Thị Liên	1976	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
2	Đặng Thị Xuân	1971	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
3	Đặng Thị Sen	1970	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
4	Phạm Thị Hồng	1976	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
5	Phạm Thị Lá	1967	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
6	Đào Thị Dong	1977	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
7	Nguyễn Thị Huế	1967	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
8	Bùi Thị Diệu Thúy	1977	x	Xóm 2 - Đoàn Khê	15.000		
9	Đặng Thị Kỳ	1969	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
10	Bùi Thị Hoi	1972	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
11	Trần Thị Cường	1968	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
12	Đào Tiến Đậu	1990	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
13	Lê Thị Nhung	1971	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
14	Đào Thị Lan	1971	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
15	Đào Xuân Thúy	1970	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
16	Đặng Thị Mùa	1967	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
17	Phạm Thị Út	1974	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
18	Nguyễn Thị Hằng	1973	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
19	Phạm Thị Liên	1984	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		
20	Nguyễn Thị Thuần	1977	x	Xóm 3 - Đoàn Khê	15.000		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TIỀN ĐỘNG**

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐỘ TUỔI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
NĂM 2021**

THÔN ĐOÀN KHÊ

[illegible]